TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **93**/2022/HNGĐ-ST
Ngày 27/6/2022
"V/v ly hôn, tranh chấp về con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hường.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Chiến - Cán bộ hưu.

Bà Nguyễn Thị Bích - Cán bộ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang không tham gia phiên tòa. Không tham gia phiên tòa do không thu thập tài liệu, chứng cứ.

Trong ngày 27/6/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 84/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/5/202 về việc "Ly hôn, tranh chấp về con chung".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/5/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Bích L1 , sinh năm 1984 (xin vắng mặt)

Địa chỉ HKTT: khóm 5, thị trấn CĐV , huyện PT , tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ hiện nay: Tầng 17 tòa Discovery Complex, số 302 CG , phường DV , quận CG , thành phố Hà Nội

Người đại diện theo theo ủy quyền: Ông Phạm Duy H1 , sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tầng 17 tòa Discovery Complex, số 302 CG , phường DV , quận CG , thành phố Hà Nội

- Bị đơn: Anh Đào Quý T1 , sinh năm 1983 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: TDP XL , thị Trấn BH , huyện YT , tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ hiện nay: Số 24-1, Baekok-daero 1380 Beon-gil, Cheoin-gu, Yongin-si, Hàn Quốc.

Người đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng của Tòa án: Đào Quang T2 , sinh năm 1962.

Địa chỉ: TDP XL , thị Trấn BH , huyện YT , tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn là chị Phạm Bích L1 trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đào Quý T1 đăng ký kết hôn ngày 27/10/2010 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc, việc đi đến kết hôn trên cơ sở hôn nhân tự nguyện tìm hiểu, được gia đình 02 bên đồng ý và pháp luật công nhận. Trước khi đăng ký kết hôn anh chị đã có 01 con chung là Đào Huệ Nh1 , sinh ngày 26/03/2010. Sau khi đăng ký kết hôn anh chị chung sống tại Hàn Quốc, cuộc sống có nhiều thay đổi và bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn.

Anh chị không có sự thống nhất về cách nuôi dạy con, không có kế hoạch chung cho gia đình, quan điểm sống hoàn toàn khác biệt. Năm 2013 anh chị ly thân không sống cùng nhau cho đến nay, con Đào Huệ Nh1 anh chị gửi về Việt Nam cho ông bà nội chăm sóc. Năm 2018 chị về Việt Nam sinh sống, anh Đào Quý T1 vẫn sinh sống ở Hàn Quốc từ đó đến nay. Anh chị ít liên lạc với nhau, nếu liên lạc chỉ là giải quyết việc riêng, hỏi thăm về con chung, anh chị không quan tâm không hỏi thăm đến nhau, không còn tình cảm với nhau và không gặp nhau từ năm 2013 đến nay. Gia đình 02 bên đã biết anh chị có mâu thuẫn, nhiều điểm khác biệt và không còn tình cảm với nhau, đã tìm mọi cách để hòa giải và hàn gắn nhưng mâu thuẫn, sự khác biệt giữa anh chị ngày càng thêm trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị đề nghị Tòa án Nhân dân tỉnh Bắc Giang giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đào Quý T1 .

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Đào Huệ Nh1 , sinh ngày 26/03/2010, hiện cháu đang sinh sống cùng ông bà ngoại là ông Phạm Văn H3 và bà Nguyễn Thị Ngọc Nh1 tại địa chỉ:khóm 5, thị trấn CĐV , huyện PT , tỉnh Cà Mau. Anh chị thỏa thuận cho chung giao cho chị Phạm Bích L1 nuôi dưỡng. Mức cấp dưỡng nuôi con anh chị sẽ tự thỏa thuận.

Tài sản chung, nợ chung: không có, không đề nghị Quý Tòa giải quyết.

** Bị đơn anh Đào Quý T1 trình bày:*

Anh và chị Phạm Bích L1 đăng ký kết hôn ngày 27/10/2010 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc, việc đi đến kết hôn trên cơ sở hôn nhân tự nguyện tìm

hiểu, được gia đình 02 bên đồng ý và pháp luật công nhận. Trước khi đăng ký kết hôn anh chị đã có 01 con chung là Đào Huệ Nh1 , sinh ngày 26/03/2010. Sau khi đăng ký kết hôn anh chị chung sống tại Hàn Quốc, cuộc sống có nhiều thay đổi và bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Anh chị không có sự thống nhất về cách nuôi dạy con, không có kế hoạch chung cho gia đình, quan điểm sống hoàn toàn khác biệt. Từ năm 2013 đến nay anh chị sống ly thân, con Đào Huệ Nh1 ở Việt Nam cho ông bà nội chăm sóc. Năm 2018 chị L1 về Việt Nam sinh sống, anh vẫn sinh sống ở Hàn Quốc từ đó đến nay. Anh chị ít liên lạc, không quan tâm, không hỏi thăm đến nhau, không còn tình cảm với nhau và không gặp nhau từ năm 2013 đến nay. Nay anh thấy không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với chị Phạm Bích L1 được nữa. Vì vậy anh làm đơn này đề nghị Tòa án Nhân dân tỉnh Bắc Giang giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Đào Huệ Nh1 , sinh ngày 26/03/2010, hiện cháu đang sinh sống cùng ông bà ngoại là Phạm Văn H3 - Nguyễn Thị Ngọc Nh1 tại địa chỉ: khóm 5, thị trấn CĐV , huyện PT , tỉnh Cà Mau. Anh chị thỏa thuận giao con cho chị Phạm Bích L1 nuôi dưỡng. Mức cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận.

Về tài sản chung, khoản nợ chung: không có, không đề nghị tòa án giải quyết.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, chị L1 và anh T1 xin vắng mặt, không có quan điểm gì khác về yêu cầu khởi kiện xin ly hôn. Hội đồng xét xử tóm tắt nội dung vụ án, công bố các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa nên không có quan điểm phát biểu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên toà. Sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Phạm Bích L1 là người Việt Nam, hiện đang sống và làm việc tại Việt Nam có đơn xin ly hôn và giải quyết về con chung đối với anh Đào Quý T1 . Bị đơn anh Đào Quý T1 có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố XL , thị trấn BH , huyện YT , tỉnh Bắc Giang. Địa chỉ nơi ở hiện tại: 24-1, Baekok-daero 1380 Beon-gil, Cheoin-gu, Yongin-si, Hàn Quốc. Từ các nội dung trên, HĐXX xác định: về quan hệ pháp luật đây là vụ án "ly hôn, tranh chấp về con chung" theo quy định tại khoản 1, Điều 28- Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; về thẩm quyền: do có đương sự ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, theo quy định tại

khoản 2, Điều 123- Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3, Điều 35; điểm c, khoản 1, Điều 37- Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa anh T1 , chị L1 có đơn xin xét xử vắng mặt. HĐXX thấy việc vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng quá trình giải quyết vụ án. Do vậy căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228- Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị L1 , anh T1 .

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử thấy: Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Bích L1 và anh T1 là hợp pháp. Anh chị đều xác định nguyên nhân mâu thuẫn về cách nuôi dạy con, quan điểm sống hoàn toàn khác biệt. Năm 2013 anh chị ly thân không sống cùng nhau cho đến nay, không còn tình cảm với nhau. Gia đình 02 bên đã tìm mọi cách để hòa giải và hàn gắn nhưng mâu thuẫn, sự khác biệt giữa anh chị ngày càng thêm trầm trọng. Hiện chị Phạm Bích L1 và anh T1 mỗi người sống một nơi, xa cách về địa lý và không còn quan tâm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống nữa. Theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình nhưng anh T1 và chị L1 đã không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng theo như các quy định đã nêu ở trên. Như vậy, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T1 và chị L1 đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, HĐXX căn cứ khoản 1, Điều 51; khoản 1, Điều 53; khoản 1, Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Phạm Bích L1 được ly hôn anh Đào Quý T1 .

[4]. Về con chung:

Chị Phạm Bích L1 và anh T1 có 01 cháu Đào Huệ Nh1 , sinh ngày 26/03/2010, hiện cháu đang sinh sống cùng ông bà ngoại là Phạm Văn H3 - Nguyễn Thị Ngọc Nh1 tại địa chỉ: khóm 5, thị trấn CĐV , huyện PT , tỉnh Cà Mau. HĐXX thấy: Tại thời điểm Tòa án giải quyết vụ án anh T1 không có mặt ở tại địa phương. Con chung đang ở ổn định với gia đình chị L1 . Cháu Nh1 trên 07 tuổi có nguyện vọng ở với mẹ khi bố mẹ ly hôn. Anh T1 và chị L1 cũng thỏa thuận được về việc nuôi con chung. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi của con chung cần áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cho chị Phạm Bích L1 được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Đào Huệ Nh1 , sinh ngày 26/03/2010.

Về cấp dưỡng nuôi con chung anh T1 và chị L1 tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5]. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản (công nợ): chị L1 không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6]. Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 4, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc chị Phạm Bích L1 phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

[7]. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271; Điều 273 và khoản 2, Điều 479- Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 51; khoản 1, Điều 53; khoản 1, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; khoản 2, Điều 123- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1, Điều 28; khoản 3, Điều 35; điểm c, khoản 1, Điều 37; khoản 4, Điều 147; điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228; điểm b, khoản 1, Điều 238; Điều 271; Điều 273; khoản 2, Điều 479- Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a, khoản 5, điểm a, khoản 6, Điều 27- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Bích L1 được ly hôn anh Đào Quý T1 .

2. Về con chung: Giao cho chị Phạm Bích L1 được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Đào Huệ Nh1 , sinh ngày 26/03/2010.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về án phí: Chị Phạm Bích L1 phải chịu 300.000đồng án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000 423 ngày 16/5/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

4. Về quyền kháng cáo:

- Anh Đào Quý T1 hiện đang cư trú ở nước ngoài, không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng (30 ngày) kể từ ngày bản án

được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

- Chị Phạm Bích L1 cư trú tại Việt Nam, không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Cấp Cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Hoàng Thị Hải Hường